



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA - VŨNG TÀU

*Tập san*  
**KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO**

*BA RIA - VUNG TAU UNIVERSITY*  
***JOURNAL OF SCIENCE AND TRAINING***

**SỐ 8 - THÁNG 5 - 2016**

---

## MỤC LỤC

Tập san  
**KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO**  
Trường Đại học  
Bà Rịa – Vũng Tàu

**CHịu TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN**  
TS. Nguyễn Thị Chim Lang

### BAN BIÊN TẬP

Trưởng ban biên tập  
GS.TSKH.Ngô Văn Lược

Phó ban biên tập  
GS.TS. Nguyễn Lộc

Thư ký ban biên tập  
TS.Vũ Văn Đông

Các ủy viên  
PGS.TS.Nguyễn Văn Thông  
PGS.TS.Nguyễn Đình Thuồng  
PGS.TS. Trương Mỹ Dung  
PGS.TS. Hoàng Văn Việt  
TS. Nguyễn Đức Quý  
TS. Nguyễn Phan Cường  
TS. Lê Sĩ Trí  
TS.Đình Thị Ánh Nguyệt  
ThS. Lê Văn Toàn  
ThS. Tôn Quang Minh  
ThS.Nguyễn Thị Cẩm Vân

In 350 cuốn tại  
Cty TNHH Thống Nhất.

Giấy phép xuất bản số: 25  
KGP-STTTT do Sở Thông tin –  
Truyền thông Bà Rịa – Vũng Tàu  
cấp ngày 16 tháng 5 năm 2018.

### NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

- GS.TSKH. Ngô Văn Lược: Kiểm định chất lượng giáo dục và phân tầng xếp hạng các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam 2
- GS.TS. Nguyễn Lộc: TQM hay là quản lý chất lượng toàn thể trong giáo dục 11

### NGHIÊN CỨU & TRAO ĐỔI

- TS. Nguyễn Phan Cường: Xây dựng công thức ứng dụng tối ưu tính giá trị điểm cực pey của khâu hiệu chỉnh sớm pha 18
- TS. Vũ Văn Đông: Nghiên cứu những cơ hội và thách thức ảnh hưởng đến doanh nghiệp Việt Nam tham gia TPP 23
- ThS. Phạm Ngọc Hiệp: Ứng dụng phần mềm prodept để bù số tra công suất phân kháng cho phát tuyến 477ng hệ thống điện huyện Châu Đức 29
- ThS. Phạm Chí Hiếu: Điều khiển cánh tay robot học vẽ 35
- TS. Vũ Minh Hùng: Quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc kể từ sau chiến tranh lạnh: thực trạng và triển vọng 44
- TS. Đặng Thị Hà: Dòng rọc Nguyên nhân, cơ chế hình thành và những tác động đến môi trường tự nhiên và con người 49
- TS. Lê Kinh Nam: Một số vấn đề triển học trong quá trình giảng dạy đại học 58
- TS.Vũ Minh Lộc: Assistance to assessing writing students by language tuple - 4 scale 64
- ThS. Tôn Quang Minh: Bàn thêm về kiểm tra đánh giá trong dạy học 77
- ThS. Lưu Văn Quang: Ứng dụng công nghệ cực siêu dẫn trong thi công hồ đàu sứa tại khu vực ven biển Vũng Tàu 82
- ThS. Lê Văn Quốc: Kỹ năng thảo luận nhóm trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ các học phần lý luận chính trị tại trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu 90
- ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo: Mô hình doanh nghiệp xã hội ở Việt Nam 95

### THÔNG TIN KHOA HỌC & ĐÀO TẠO

- TS. Vũ Văn Đông: - Trường Đại học BR-VT đạt nhiều giải thưởng cao tại Cuộc thi ý tưởng Khoa học công nghệ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2015 102
- Kết quả Hội thảo ICCASA 2015 hai báo cáo của các bộ giảng viên nhà trường được đăng trên các tạp chí Quốc tế có chỉ số cao. 103

# KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ PHÂN TẦNG XẾP LOẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM

GS. TSKH. Ngô Văn Lược

Phó Hiệu trưởng

## **Tóm tắt**

*Kiểm định chất lượng và phân tầng xếp hạng các trường đại học là một yêu cầu cấp thiết nhằm đánh giá các trường đại học. Trên thế giới đã có nhiều tổ chức xếp hạng đại học dựa trên các phương pháp đánh giá khác nhau và hàng năm công bố bảng xếp hạng của mình. Ở Việt Nam việc này mới tiến hành mười năm nay. Bài này giới thiệu các qui định về kiểm định chất lượng và phân tầng, xếp hạng các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam. Tiếp đó nêu một số kết quả ban đầu trong việc triển khai kiểm định chất lượng và phân tầng xếp hạng các cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam cũng như tại trường đại học Bà Rịa-Vũng Tàu*

## **Abstract**

*Quality testing and stratified ranking of universities is an urgent requirement to assess the universities. The world has had many university rating agencies based on different assessment methods and annually published its rankings. In Vietnam this new decade conduct. This article introduces the regulations on accreditation and stratification, ranking institutions of higher education in Vietnam. Then give some initial results in the deployment of accreditation and ranking stratified higher education establishments in Vietnam as well as at universities in Ba Ria-Vung Tau*

# TQM HAY LÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG TOÀN THỂ TRONG GIÁO DỤC

GS.TS. Nguyễn Lộc

## **Abstract**

*The purpose of this article is to introduce a simple and consistent understanding about TQM, emphasizing that it is a broad framework for application, piloting and improvement. The article attempts to clarify the historical development of TQM as a complex phenomenon, multifaceted and much controversial. Furthermore, the article undertakes the analysis of the concept and then the definition of TQM. Especially it emphasizes the so-called components or criteria of quality systems of TQM. Finally, there are some reflections on the application of TQM*

*in education as well as the feasibility and necessity of the TQM in education if education is expected to rise to new heights of quality.*

## **XÂY DỰNG CÔNG THỨC ỨNG DỤNG TỐI ƯU TÍNH GIÁ TRỊ ĐIỂM CỰC $p_{CJ}$ CỦA KHÂU HIỆU CHÍNH SỚM PHA**

**TS Nguyễn Phan Cường**

*Khoa Điện-điện tử*

*Tóm tắt:*

*Bài viết trình bày một quá trình xây dựng công thức tính giá trị điểm cực  $p_{CJ}$  tối ưu hơn so với cách tính truyền thống đã được biết trong các giáo trình về lý thuyết điều khiển tự động phần tuyến tính. Theo công thức mới, số phép toán giảm được 6 trên 13 phép toán của công thức truyền thống. Kết quả này đã được đưa vào giáo trình nội bộ “Lý thuyết điều khiển tự động” để giảng dạy từ niên khóa 2008-2012 đến nay.*

*Abstract:*

*Article presents about optiman formula  $p_{CJ}$ . In the resul formula, there are only 07 operations on the 13 operations, to reduce 06 operations. This formule was used for teaching from academic year 2008-2012 and writed in the internal textbook with name “Automation Control Theory”*

## **ỨNG DỤNG PHẦN MỀM PSS/ADEPT ĐỂ BÙ TỐI ƯU CÔNG SUẤT PHẢN KHÁNG CHO PHÁT TUYẾN 477NG HỆ THỐNG ĐIỆN HUYỆN CHÂU ĐỨC**

**ThS. Phạm Ngọc Hiệp**

Bộ môn kỹ thuật Điện, Khoa Điện – Điện tử

**Tóm tắt**

*Tổn thất điện năng trên lưới phân phối phụ thuộc vào các vấn đề kỹ thuật của lưới điện từ quá trình thiết kế đến vận hành. Nhiệm vụ đặt ra cho công ty điện lực là phải tìm các giải pháp tối ưu để giảm tổn*

thất điện năng xuống mức thấp nhất. Nhiều giải pháp được áp dụng để tính toán cho việc giảm tổn thất như: hoán chuyển các máy biến áp non tải thay thế cho máy biến áp quá tải, thay dây dẫn lớn. Trong đó, bù công suất phản kháng là giải pháp đơn giản và hiệu quả nhất.

Đối với hệ thống điện huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, do tính chất đa dạng của các hộ tiêu thụ, nhà máy, khu công nghiệp nên phụ tải điện tăng nhanh. Vì vậy, lưới điện phân phối thường thiếu hụt cả công suất tác dụng và công suất phản kháng, tổn thất điện năng vẫn còn khá cao. Điều này ảnh hưởng đến hiệu quả vận hành kinh tế lưới điện.

Phần mềm PSS/ADEPT được phát triển dành cho các kỹ sư và nhân viên ngành kỹ thuật điện. Nó được sử dụng như một công cụ để thiết kế và phân tích lưới điện phân phối. Đề tài “Ứng dụng phần mềm PSS/ADEPT để bù tối ưu công suất phản kháng cho phát tuyến 477NG hệ thống điện huyện Châu Đức” là một giải pháp thực tế để giảm tổn thất điện năng cho lưới điện.

### **Abstract**

*Power losses in the distribution network is dependent on the technical problems of the grid from the designing procedure to operationing. The tasks set out for electric power supply company have to figure out the optimal solution to reduce power losses to the lowest level. Many solutions are applied to account for the reduction of such losses: interchangeable-load transformer replacement transformer overload, rather large conductor. In particular, reactive power compensation solution is simple solution and most effective.*

*For electrical systems Chau Duc District, Ba Ria - Vung Tau provinc, due to the diverse nature of consumer households, factories, industrial parks should increase electricity load. Therefore, power distribution networks are often lacking both active power and reactive power, power loss is still high. This affects economic efficiency grid operator.*

*Software PSS / ADEPT developed for engineers and electrical engineering staff. It is used as a tool for design and analysis of power distribution networks. Topic "Application Software PSS / ADEPT to compensate reactive power optimization for power line 477NG Chau Duc district power system" is a practical solution to reduce power loss to the grid.*

*Keywords: Software PSS / ADEPT; Compensate reactive power optimization.*

## **NGHIÊN CỨU NHỮNG CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC ẢNH HƯỞNG ĐẾN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM THAM GIA TPP**

**TS.Vũ Văn Đông**

Phòng Khoa học & Chuyển giao công nghệ

### **Tóm tắt**

*Hiệp định Kinh tế Đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) là một trong những hiệp định nằm trong chiến lược phát triển, hội nhập của Việt Nam. Vậy khi tham gia vào Hiệp định này, những doanh nghiệp Việt Nam sẽ có những cơ hội và thách thức gì và cần làm gì để tận dụng được cơ hội, vượt qua thách thức mà Hiệp định này mang lại hiệu quả cao nhất.*

### **Abstract**

*Economic Partnership Agreement Trans-Pacific Strategic (TPP) is one of the agreements in the strategic development, integration of Vietnam. So when participating in this Agreement, the Vietnam enterprises will have the opportunities and challenges and what can be done to take advantage of the opportunities, overcome challenges that this Agreement provides the highest efficiency.*

## **ĐIỀU KHIỂN CÁNH TAY ROBOT HỌC VẼ**

**ThS. Phạm Chí Hiếu**

*Khoa Điện-Điện Tử*

### **Tóm tắt**

*Từ khi mới ra đời robot công nghiệp được áp dụng trong nhiều lĩnh vực dưới góc độ thay thế sức người. Nhờ vậy các dây chuyền sản xuất được tổ chức lại, năng suất và hiệu quả sản xuất tăng lên rõ rệt. Mục tiêu ứng dụng robot công nghiệp nhằm góp phần nâng cao năng suất dây chuyền công nghệ, giảm giá thành, nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm đồng thời cải thiện điều kiện lao động. Đạt được các mục tiêu trên là nhờ khả năng to lớn của robot như: làm không biết mệt mỏi, chịu được phóng xạ và các môi trường làm việc độc hại, nhiệt độ cao... Ngoài ra Robot được dùng thay thế con người trong những trường hợp thực hiện những công việc tuy không nặng nhọc nhưng đơn điệu, dễ gây mệt mỏi, nhàm lẫn. Bài báo này giới thiệu một ứng dụng của Robot là Điều Khiển Cánh Tay Robot Học Vẽ.*

### **Abstract:**

*The industrial robots have been applied to various areas with the aim of replacing human labor. This leads to manufacturing chains be re-organised to adapt with new technologies. As a result, the productivity and efficiency are going up sharply. The purposes of industrial robots are to enhance productive of manufacturing chains, decrease cost, improve quality, competitive strength of products, and working environment as well. These targets can be achieved by powerful robots such as working continuously for hours, being able to operate under high temperature, radiation, or poisonous environment... Apart from that, robots are also taking roles in some cases which are not difficult to human, but need high concentration, are boring, and easily lead to unexpected mistakes. The paper introduces an application of arm robot which is used for making drawings.*

# QUAN HỆ VIỆT NAM - HÀN QUỐC KỂ TỪ SAU CHIẾN TRANH LẠNH: THỰC TRẠNG VÀ TRIỂN VỌNG

**TS. Võ Minh Hùng**

Khoa Khoa học cơ bản

## **Tóm tắt**

*Quan hệ hai nước Việt Nam và Hàn Quốc đã có một bề dày lịch sử khá lâu đời, có nhiều điểm tương đồng về lịch sử - văn hoá và ngày nay được nâng lên tầm cao mới toàn diện, cả về quy mô lẫn chất lượng. Quan hệ hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, lâu dài và tin cậy giữa 2 nước đang gặt hái được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực và đang có nhiều triển vọng trong thời gian tới.*

## **Abstract**

*Vietnam bilateral relations and South Korea has a relatively long history of life, there are many similarities in history - and today's culture is raised to new heights comprehensive, both in size and quality . Traditional relations of friendship, comprehensive cooperation, long-term and mutual trust between two countries reaped significant achievements in all areas and is promising in the near future.*

# DÒNG RIP: NGUYÊN NHÂN, CƠ CHẾ HÌNH THÀNH VÀ NHỮNG TÁC ĐỘNG ĐẾN MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN VÀ CON NGƯỜI

**TS. Đặng Thị Hà**

Khoa Hóa học và CNTP

## **Tóm tắt:**

*Dòng Rip (Rip current hay còn gọi là ao xoáy) là một loại dòng chảy đặc biệt gây ra bởi sóng biển nhưng có hướng từ bờ ra biển tạo nên các vùng/ao nước xoáy với thời gian tồn tại trong khoảng 1h. Nó có khả năng cuốn trôi mọi vật chất trên đường đi của nó ra xa bờ với tốc độ cực đại có thể đạt đến 2,5m/s. Dòng rip xuất hiện hầu hết tại các bãi biển trên thế giới và ngay khi được hình thành, chúng sẽ phụ thuộc vào các điều kiện về khí hậu và cấu tạo địa hình - địa mạo của bờ và đáy biển để có những đặc trưng về kích thước, cường độ và độ ổn định khác nhau. Sự quan tâm mạnh mẽ của các nhà khoa học dành cho dòng Rip chính là do tác động to*

lớn của nó không chỉ là đến sự an toàn tại các bãi biển (tai nạn đuối nước) mà còn do các tác động của nó đến môi trường tự nhiên như tăng cường xói lở các bãi biển (do quá trình vận chuyển trầm tích ra xa bờ), làm tăng nguy cơ ô nhiễm biển (vận chuyển các chất ô nhiễm từ bờ ra lòng đại dương), biến đổi cấu tạo địa hình đáy biển khu vực gần bờ.... Trong bài báo này, tôi xin trình bày các đặc trưng của dòng Rip, nguyên nhân và cơ chế hình thành dòng Rip cũng như các tác động của dòng Rip lên môi trường tự nhiên và đặc biệt là tai nạn tắm biển do dòng rip. Các biện pháp phòng tránh tai nạn do dòng Rip gây ra cũng được đề cập đến trong bài báo này.

*Từ khóa. Dòng Rip, cơ chế hình thành, tác động môi trường, tai nạn tắm biển*

### **Abstract:**

*Rip currents (also called rip tides) is one specific kind of water current, forming by sea wave and running from a beach back to the open ocean. The speed of rip current varied between 1 and 2.5m/s. Rip currents occur at any beach and are one of the most dangerous natural hazards in the world. The nature and characteristics of the rip current depend on different parameters like the beach topography such as dunes, marshes, sandbars, piers, reefs..., or the wind. The strong interest of scientists for Rip current is due to its important impacts to the safety at the beach but also to the environment: enhancing natural beach erosion, increasing the risk of marine pollution (transport of pollutants from the shore to the ocean), changing structural of beach topography... This paper present the characteristics of rip current, the origin and mechanisms of rip current as well as the impact on the naturally environment, especially accidents on the beach due to rip current. Different measures to prevent accidents caused by rip current are also mentioned in this paper.*

## **MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRIẾT HỌC TRONG QUÁ TRÌNH GIẢNG DẠY ĐẠI HỌC**

**TS. Lê Kinh Nam**  
*Khoa Khoa học cơ bản*

### **Tóm tắt**

*Bài viết tập trung phân tích một số các quy luật, các phạm trù triết học có liên quan trực tiếp đến quá trình dạy học đại học. Nguyên nhân của sự vận động và phát triển của quá trình dạy học đại học là sự xuất hiện, nảy sinh và giải quyết tốt hệ thống những mâu thuẫn*



vốn có của nó. Phân tích phạm trù nội dung và hình thức trong quá trình dạy học ở đại học. Mối quan hệ giữa cái khách quan và cái chủ quan trong quá trình dạy học ở đại học. Phân tích cái cụ thể và cái trừu tượng trong quá trình dạy học.

**Từ khóa:** triết học, quá trình giảng dạy, đại học

### **Abstract**

The article focuses on analyzing some of the rules, the valid philosophical categories directly related to university the teaching process. The cause of movement and development university the teaching process is the emergence, arise and resolving well the contradictions system is its capital. Analyze of content categories and forms of the teaching process at the university. The relationship between the objective and the subjective in the teaching process at the university. Analyze the and specific the abstract in instructional cycle.

**Keywords:** philosophy, teaching process, university

## ASSISTANCE TO ASSESSING RATING STUDENTS BY LANGUAGE TUPLE-4 SCALE

**TS. Vũ Minh Lộc**  
Khoa khoa học cơ bản

Tóm tắt:

*Chúng tôi giới thiệu phương pháp dùng thang điểm bộ 4 để tổng hợp ý kiến chuyên gia nhằm hỗ trợ đánh giá xếp loại quá trình học tập tu dưỡng của sinh viên hàng năm. Thang điểm bộ 4 là khái niệm để biểu diễn thông tin đánh giá với dữ liệu ngôn ngữ mà giá trị của nó ẩn chứa trong ngữ nghĩa của các từ vốn là mờ. Do đó thang điểm bộ 4 có nhiều ứng dụng trong lớp các bài toán phân lớp (fuzzy classification) , khai thác dữ liệu (Data mining) ...với dữ liệu ngôn ngữ. Trên cơ sở tiếp cận bằng đại số gia tử (Hedge algebras) chúng tôi thực hiện tối ưu tham số mờ để có được thang điểm thân thiện với người dùng.*

### **Abstract.**

*In this paper, we introduce an assistance to assessing rating the annual learning and process training of students in the opinion of experts, the approach of hedge algebra. It is advisory to*

*make optimally fuzzy parameters with neural network in order to scale tuple-4 in accordance with current regulations on student assessment annual ranking including 7 levels.*

Keywords: **Hedge algebra;similar fuzzy space;language tuple-4 scale.**

## **BÀN THÊM VỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ TRONG DẠY HỌC**

**ThS. Tôn Quang Minh**

Phòng thanh tra và Đảm bảo chất lượng giáo dục

### ***Tóm tắt***

*Để đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, về lâu dài ngành Giáo dục sẽ phải thực hiện rất nhiều những cải cách, thay đổi quan trọng, trong đó có đổi mới hình thức kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục đào tạo. Sử dụng phương pháp cải cách, đổi mới nào trong nhiều trường hợp không phụ thuộc quy chế mà phụ thuộc kỹ năng của giáo viên. Chỉ kỹ năng sư phạm của giáo viên mới có khả năng cảm nhận được chính xác tính hiệu quả bền lâu, tính nhân văn cần thiết của từng phương pháp kiểm tra đánh giá trong từng trường hợp cụ thể sinh động của giáo dục.*

### ***Abstract***

*According to the action plan of radical and comprehensive renovation of education and training, in the next coming years, the education sector will implement many innovative activities, including the innovation of testing system and evaluating the quality of education. A special feature of this plan is to renew the forms of testing and evaluating the test results within the process and through each stage of education and training. Currently, the testing system and the ways to design tests have had many shortcomings that need improving. This paper analyzes and orientates several solutions to solve some of the above shortcomings.*

## **ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CỌC XIMĂNG ĐÁT TRONG THI CÔNG HỒ ĐÀO SÂU TẠI KHU VỰC VEN BIỂN VŨNG TÀU**

**ThS. Lưu Văn Quang**

Khoa Cơ khí và Xây dựng

**Tóm tắt:**

*Công nghệ cọc xi măng - đất đã được nghiên cứu và ứng dụng rộng rãi trên thế giới và Việt Nam trong việc xử lý nền đất yếu và nền móng cho các công trình xây dựng. Tuy nhiên việc ứng dụng công nghệ cọc xi măng - đất trong việc xử lý tường vây cho các công trình có từ 2 tầng hầm xây chen trong đô thị ven biển ở nước ta còn mới mẻ. Trong điều kiện đất các khu vực ven biển bị xâm thực của nước mặn, lớp cát bề mặt tương đối dày, mặt khác việc xây chen công trình có tầng hầm sâu trong đô thị với điều kiện chật hẹp. Một trong những tiêu chí quan trọng khi thiết kế cọc xi măng-đất cho các công trình có tầng hầm sâu là tính toán khả năng chịu lực, chuyển vị và những phát sinh trong quá trình thi công như hạn chế sự phát triển của mực nước ngầm, để không ảnh hưởng tới các công trình lân cận. Với các ưu điểm nổi bật về khả năng xử lý, tiến độ thi công, an toàn và hiệu quả, giá thành thấp hơn so với các giải pháp khác. Qua nghiên cứu ứng dụng công nghệ này cho công trình xây dựng khách sạn Malibu- TP Vũng Tàu. Chúng tôi thấy rằng công nghệ này rất thích hợp cho các công trình xây dựng có tầng hầm sâu xây chen trong các khu đô thị ven biển.*

**Từ khóa:** Cọc xi măng đất, hố đào sâu.

Abstract:

*Technology cement pile - soil were studied and widely used in the world and Vietnam in dealing with soft soil and the foundation for the construction work. However, the application of the cement pile - in the processing of land for the construction diaphragm walls with 2 cups basement built in coastal cities in our country is new. In terms of land area of coastal salt water intrusion, sand the surface layer is relatively thick, on the other hand inserts the construction works in urban deep basement with cramped conditions. One of the most important criteria when designing cement - soil piles for buildings with basement depth is calculated bearing capacity, displacement, and problems arising in the course of construction, such as limiting the development of ink groundwater, so as not to affect the neighboring buildings. With the outstanding advantage of processing capabilities, the progress of construction, safety and efficiency, lower costs compared to other solutions. Through research and application of this technology for building hotels Malibu - Vung Tau City. We found that this technology is very suitable for construction with deep basement construction Built insert in coastal urban areas.*

**Keywords:** Soil cement piles, deep excavations.

## **KỸ NĂNG THẢO LUẬN NHÓM TRONG ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ CÁC HỌC PHẦN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**ThS.Lê Văn Quốc**

Khoa Khoa học cơ bản

**Tóm tắt:**

Nghiên cứu này nêu một số giải pháp nhằm tăng cường kỹ năng thảo luận nhóm trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ các học phần lý luận chính trị tại khoa khoa học cơ bản Trường Đại Học Bà Rịa - Vũng Tàu. Bên cạnh đó đánh giá những điểm mới trong giờ thảo luận nhóm tại học phần lý luận chính trị. Thông qua đó sẽ góp phần cung cấp thêm kinh nghiệm góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy học phần lý luận chính trị theo hình thức tín.

**Abstract**

The study outlined a number of measures aimed at strengthening skills in the training group discussions under the credit system of political theory modules in basic sciences University of Ba Ria - Vung Tau. Besides assessing the new location during group discussions taihoc part of political theory. Through it will contribute to provide more experience contribute to improving the effectiveness of teaching modules on political theory in the form of credits.

## MÔ HÌNH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo

Khoa Kinh tế

**Tóm tắt:**

Doanh nghiệp xã hội (DNXH) đã ra đời khá lâu trên thế giới, nhưng ở Việt Nam khái niệm này còn khá mới. Cho đến năm 2014, Nhà nước mới có điều luật riêng quy định về Doanh nghiệp xã hội. DNXH vừa có những đặc điểm của doanh nghiệp thông thường vừa mang đặc điểm của các tổ chức thiện nguyện. DNXH vừa theo đuổi mục tiêu xã hội và kinh tế, tái phân phối lợi nhuận trở lại cho hoạt động của doanh nghiệp và phục vụ nhu cầu của Nhóm đáy của xã hội. DNXH ở Việt Nam tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau, đã và đang tạo ra giá trị kinh tế và nhiều giá trị về mặt xã hội, góp phần xóa đói giảm nghèo, tạo thu nhập bền vững cho các nhóm đối tượng yếu thế trong xã hội.

**Từ khóa:** doanh nghiệp xã hội, mục tiêu xã hội, nhóm yếu thế, luật doanh nghiệp.

## **Abstract**

*Social enterprise was formed a long time ago in the world, but it is still a new concept in Vietnam. In 2014, Vietnamese Government introduced regulations of social enterprise. Social enterprises have both characteristics of normal enterprises and charity organizations. They pursue both social and economic goals, redistribute of their profits to organizational operations and serve the demand of the Bottom of Pyramid. Social enterprises, which exist in many forms, have made contributions to social and economic values, reducing poverty and increasing sustainable incomes for disadvantaged groups and communities.*

**Key words: social enterprise, social goal, disadvantaged group, enterprise law.**



